TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HSPT
Ngày: 24/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hưng.

Các thẩm phán: Ông Trương Anh R,

Bà Bùi Thị Thu Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Phượng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Lý, Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2025/TLPT-HS ngày 15 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo Bùi Duy K do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 94/2025/HSST ngày 10/4/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Bùi Duy K;** không có tên gọi khác; sinh năm 1983, tại thành phố Hà Nội; Nơi đăng ký thường trú: Thôn Đ, xã K, huyện T, thành phố Hà Nội; Nơi đăng ký tạm trú và chỗ ở hiện nay: Tổ Z, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông: Bùi Duy H (đã chết), con bà: Nguyễn Thị C; Vợ: Lò Thị N; Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án: Ngày 05/04/2021, bị cáo bị TAND thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tuyên phạt 60.000.000 đồng về tội Gá bạc. Ngày 28/10/2024, đã chấp hành xong toàn bộ bản án. Bị cáo chưa được xóa án tích đối với bản án này. Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 04/8/2015, bị cáo bị TAND thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tuyên phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Ngày 25/08/2010, bị Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 300.000 đồng về hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu. Đến lần phạm tội này được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và đã được xóa án tích bản án này.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 03/11/2024 đến

ngày 12/11/2024, sau đó áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến ngày xét xử (Có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có 05 bị cáo là Nguyễn Văn X, Nguyễn Văn T, Lò Văn B, Nguyễn Anh R, Đinh Duy L không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 03/11/2024, Đinh Duy L đến nhà Nguyễn Văn X chơi và hỏi X "Hôm nay có chương trình gì không", X hiểu ý L hỏi có đánh bạc không, X trả lời "Chắc là có đấy, để anh rủ xem có đủ người không". Sau khi L về thì có Bùi Duy K đến nhà X chơi, X rủ thêm K đánh bạc thì K nhất trí. X gọi điện cho Lò Văn B và Đinh Duy L, rủ tham gia đánh bạc. X, Biên và K cùng đi taxi lên Nhà đầu mối Thủy điện Nà Lơi thuộc xã Nà Nhạn, thành phố Điện Biên Phủ để đánh bạc còn L đi xe ôm lên. Tại đây, có Nguyễn Anh R là bảo vệ đang thực hiện nhiệm vụ trực, quản lý tại khu vực Nhà đầu mối thủy điện Nà Lơi và Nguyễn Văn T là nhân viên của Nhà máy Thủy điện cũng đến chơi. Một lúc sau có nhóm của X, Biên, K đi taxi đến. Cả nhóm gồm X, T, L, Biên, K thống nhất đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa nhưng không hỏi ý kiến của R về việc cho mượn hoặc trả tiền thuê địa điểm. Cách thức chơi là người cầm cái đặt 04 quân vị lên chiếc đĩa, lấy bát úp xuống và xóc các quân vị ở bên trong rồi đặt xuống chiếu, những người chơi sẽ đặt tiền cá cược vào cửa chẵn hoặc cửa lẻ tùy theo sự lựa chọn của mỗi người. Sau khi thanh toán thắng thua xong mỗi ván, người cầm cái cầm bát úp lên 4 quân tròn trên đĩa và xóc lại để đánh ván tiếp theo, số tiền cược tối thiểu mỗi ván là 100.000 đồng, tối đa tùy người chơi nếu có người đặt cược theo. Một người có thể cá cược chọn đặt tiền ở cửa chẵn hoặc lẻ với một hoặc nhiều người khác.

Ban đầu X là người cầm cái, sau đó đến lượt K là người cầm cái. Trong lúc K, X, L, Biên, T chuẩn bị đánh bạc thì R đi ra khóa cổng nhà đầu mối để không cho người khác vào gửi xe. Khi các đối tượng đang đánh bạc thì R ngồi xem và không có ý kiến gì. Một lúc sau K, L, Biên, X bảo nhau mỗi người cho R 100.000 đồng, tổng là 400.000 đồng để R để dọn dẹp vệ sinh, số tiền này, R tự mua thuốc lá, chè hết 163.000 đồng, tiền còn lại R giữ cho bản thân. Cùng lúc đó, K đưa cho R 1.000.000 đồng, gồm hai tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, nhờ R đổi tiền lẻ để K đánh bạc và mua thuốc lá. R mua một bao thuốc lá cho K hết 13.000 đồng và đổi tiền các mệnh giá nhỏ hơn rồi mang về đưa tiền lẻ và thuốc lá cho K.

Đến 13 giờ 40 phút cùng ngày, Công an tỉnh Điện Biên phát hiện nhóm đánh bạc, bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm: 12.287.000 đồng các bị cáo sử dụng đánh bạc (thu trên chiếu bạc) trong đó: của Nguyễn Văn X khoảng 2.500.000 đồng, của Bùi Duy K gần 3.000.000 đồng, của Đinh Duy L khoảng 2.000.000 đồng, của Nguyễn Văn T 2.000.000 đồng, của Lò Văn B khoảng 3.000.000 đồng; 01 bát sứ màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng và 04 quân vị hình

tròn được cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

Ngoài ra còn thu giữ của Bùi Duy K 01 điện thoại cảm ứng nhãn hiệu iphone X màu đen, bên trong lắp sim 0886968999; Nguyễn Văn T 01 điện thoại cảm ứng nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A14 5G màu đen, bên trong lắp sim số 0985832649; 0931666905; Nguyễn Văn X 01 điện thoại cảm ứng nhãn hiệu Sam Sung Galaxy 90 màu xanh, bên trong lắp sim 0983867243; Đinh Duy L 01 điện thoại cảm ứng nhãn hiệu redmi Note màu xanh xám, bên trong lắp sim 0986939206; Lò Văn B 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Vivo Y21S màu xanh, bên trong lắp sim số 0349946459.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi chơi xóc đĩa được thua bằng tiền của mình như đã nêu.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 94/2025/HSST ngày 10/4/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đã căn cứ khoản 1 Điều 321 BLHS, tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn X, Bùi Duy K, Đinh Duy L, Nguyễn Văn T, Lò Văn B, Nguyễn Anh R phạm tội "Đánh bạc". Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Duy K 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ 09 ngày từ ngày 03/11/2024 đến ngày 12/11/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra bản án còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn X, Nguyễn Văn T, Lò Văn B, Nguyễn Anh R, Đinh Duy L, hình phạt bổ sung, án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 21/4/2025 bị cáo Bùi Duy K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên cho rằng: Về hình thức, đơn kháng cáo của bị cáo nằm trong hạn luật định, được coi là hợp lệ.

Các bị cáo Nguyễn Văn X, Bùi Duy K, Nguyễn Văn T, Lò Văn B, Nguyễn Anh R, Đinh Duy L đã tham gia đánh bạc với tổng số tiền 12.287.000 đồng, lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm. Do vậy về tội danh Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” có căn cứ, đúng người, đúng tội các bị cáo không bị oan sai.

Về hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo: Bùi Duy K 10 tháng tù và khấu trừ thời gian tạm giữ là phù hợp với tính chất mức độ mà bị cáo đã thực hiện.

Đối với nội dung kháng cáo xin hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Bùi Duy K trong quá trình giải quyết tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tài liệu là đơn đề nghị xác nhận của chính quyền địa phương xác nhận bị cáo 3 còn còn nhỏ, con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2018, hiện

trong độ tuổi ăn học, vợ là lao động tự do bản thân là lao động chính trong gia đình. Có ông nội của vợ được tặng thưởng huân chương kháng L hạng nhì, huy chương kháng L hạng nhất, có mẹ già và em trai bị tâm thần cần nuôi dưỡng, chăm sóc. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Bùi Duy K. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 94/2025/HS-ST ngày 10/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đối với bị cáo, áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 10 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ là 9 ngày quy đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 9 tháng 3 ngày cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập của bị cáo 200.000 đồng một tháng trong thời gian chấp hành án.

Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm của kiểm sát viên về phần tội danh, mức hình phạt và áp dụng các biện pháp tư pháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] . Về hình thức: Do không đồng ý với Bản án hình sự số 94/2025/HSST ngày 10/4/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên ngày 21/4/2025 bị cáo Bùi Duy K có đơn kháng cáo. Căn cứ theo Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo kháng cáo trong hạn luật định nên cần chấp nhận và xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] . Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm. Thể hiện vào ngày 03/11/2024, tại Nhà đầu mối Thủy điện N thuộc xã N, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, các bị cáo X, K, L, T, Biên, R có hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, tính chẵn lẻ theo quy ước từ trước để xác định được T thua bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 12.287.000 đồng trong đó: của Nguyễn Văn X khoảng 2.500.000 đồng, của Bùi Duy K gần 3.000.000 đồng, của Đinh Duy L khoảng 2.000.000 đồng, của Nguyễn Văn T 2.000.000 đồng, của Lò Văn B khoảng 3.000.000 đồng. Các bị cáo X, K, Biên, L, T là người tham gia đánh bạc còn bị cáo Nguyễn Anh R không tham gia đánh bạc nhưng là người giúp sức cho các bị cáo đánh bạc đồng thời bỏ mặc cho các bị cáo khác sử dụng địa điểm cho mình

có trách nhiệm quản lý đế đánh bạc. Khi nhóm các bị cáo X, K, Biên, L, T đang đánh bạc thì phát hiện bắt quả tang, thu giữ 12.287.000 đồng trên chiếu bạc và các công cụ dùng vào việc đánh bạc. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cũng không có khiếu nại gì về phần tội danh mà Toà án cấp sơ thẩm đã quy kết. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội Đánh bạc là có căn cứ đúng người, đúng tội không oan sai.

Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ HĐXX phúc thẩm thấy rằng: Trong quá trình giải quyết tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tài liệu là xác nhận của chính quyền địa phương về việc đơn đề nghị xác nhận của chính quyền địa phương xác nhận bị cáo 3 con còn nhỏ, con lớn nhất sinh năm 2010 nhỏ nhất sinh năm 2018, hiện trong độ tuổi ăn học, vợ là lao động tự do bản thân là lao động chính trong gia đình. Có ông nội của vợ được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì, huy chương kháng chiến hạng nhất, có mẹ già và em trai bị tâm thần cần nuôi dưỡng, chăm sóc. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, mới xuất hiện tại cấp phúc thẩm, bị cáo có tình tiết tăng nặng là tái phạm theo bản án của Toà án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ xử phạt bị cáo 60 triệu đồng về tội gá bạc tuy nhiên trước lần phạm tội này bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ hình phạt tiền của bản án. Mặt khác trong vụ án có đồng phạm nhưng bị cáo là người thực hành, không phải là người khởi xướng, chủ mưu, số tiền tham gia đánh bạc không nhiều và tương đương với các bị cáo khác. Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng có nơi cư trú rõ ràng, xét vai trò của bị cáo đối với các bị cáo khác trong vụ án và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng có thể cải tạo giáo dục bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo lao động sản xuất, chăm sóc gia đình. Bị cáo cung cấp đơn đề nghị có xác nhận của chính quyền địa phương về việc bị cáo có 3 con nhỏ… bị cáo hiện đang nuôi dưỡng em trai đang bị bệnh tâm thần và con của em trai…”.

Đề nghị của kiểm sát viên tham gia phiên tòa, nội dung kháng cáo của bị cáo là có căn cứ để chấp nhận. Căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử quyết định sửa bản án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo theo hướng:

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 10 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập của bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36/BLHS.

* Chuyển sang hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn.

[3]. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đã được thực hiện đúng về thẩm quyền , trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo tính hợp pháp.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng

nghị có hiệu lực kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Về án phí phúc thẩm:

Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, căn cứ theo quy định tại Điều 135, Điều136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm h Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Bùi Duy K.

Căn cứ điểm vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 36, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Duy K phạm tội Đánh bạc.

2.Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Bùi Duy K 10 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ là 09 ngày, quy đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ, còn lại bị cáo phải chấp hành 09 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân phường Thanh Bình, TP Điện Biên Phủ để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường T trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại điều 100 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian chấp hành án bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự về cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ thu nhập của bị cáo số tiền 200.000 đồng một tháng trong thời gian thi hành án để sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125/BLTTHS. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh tại Quyết định số 13/2025/HSPT - LCĐKNCT ngày 22/5/2025 và Quyết định số 13/2025/HSPT - QĐTHXC ngày 22/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

3. Áp dụng án phí phúc thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm h Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng

nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án (ngày 24/6/2025).

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Tòa án nhân dân TP Điện Biên Phủ
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND TP Điện Biên Phủ
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- UBND phường T, TP Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Tiến Hưng